Dễ duôi và Tinh tấn
<blockquote>Kalama tri ân bạn phamquynhnhu1989 ghi chép.</blockquote>
[29/06/2021 - 10:41 - phamquynhnhu1989]
Chúng tôi hơn 1 năm rưỡi nay sống trên núi. Chúng tôi thường đi bộ gần như là mỗi ngày. Trên đây khí hậu tốt, hít thở thoải mái không có khói xăng, bụi bặm, hơi người, dấu vết công nghệ, cơ khí. Có một chuyện cũng đặc biệt đó là người dân miền núi họ sống khép kín và họ có những đặc điểm tâm lý rất lạ là: Sống khép kín, kiệm lời, thường hoài cổ và có chút cực đoan. Nghĩa là có lẽ do họ có chút lớn tuổi vì ở núi, còn người trẻ bỏ núi để đi về phố hết, còn chung quanh chúng tôi người già rất là nhiều, bởi vì tuổi trẻ của họ ở cái thời chưa có công nghệ. Cách đây mấy chục năm về trước họ là những nhà nông, còn con cái họ thì bây giờ có internet nên nó học hành và đi xuống phố mất, còn lại mấy cụ nhà nông họ sống khép kín, lớn tuổi sống với nếp nhà gỗ cheo leo bên sườn núi bốn bề là đá núi cây rừng không. Chúng tôi đi bộ thường gặp những ông bà lão mắt mũi kèm nhèm, lưng còng giống như chữ L vậy đó, lưng khòm xuống có khi có cụ dắt chó, có cụ thì đi 1 mình, có cụ đi không nổi ngồi trước nhà nhìn ra đường, tôi muốn nói gì?
Tôi kể chuyện rất tào lao, như vậy muốn nói gì? Những khi đi bộ tôi thấy như vậy và sáng nay tôi cũng mới vừa đi bộ về, tôi gặp mấy cụ như vậy, đi đứng cũng mệt mỏi, ngồi yên cũng mệt mỏi, các cụ chỉ chờ chết thôi. Tôi chợt chạnh lòng và nhớ đến một vấn đề của ngài Pakokku Sayadaw, trong một buổi chúc thọ cho người kappiya lớn tuổi. Người Miến họ không có chúc thọ nhưng gia đình bên Anh về, nên gia đình có tổ chức nói đúng là buổi sinh nhật nhưng mà cũng là mừng thọ nên có thỉnh ngài và chư tăng tới và có một thời pháp. Sáng nay khi đi bộ trên đường núi, tôi nhìn thấy các cụ hom hem kèm nhèm, tôi chợt nhớ tới thời pháp đó.
[29/06/2021 - 01:36 - phamquynhnhu1989]
Nội dung của thời pháp đó thật ra tôi nhớ đã có chia sẻ với bà con lâu lắm rồi và cũng nhiều lần rồi nhưng không trọn vẹn. Trong bài giảng trưa nay tôi nhắc lại đầy đủ bài pháp thoại mà ngài Pakokku Sayadaw giảng năm 1970 mấy đó. Ngài nói thế này: Nhân loại trên thế giới đông lắm, bao nhiêu tỷ vậy đó nhưng trong đó chia ra làm 2 hạng thôi, kể cả con trùn con dế, tất cả chúng sinh gom lại chỉ có 2 hạng thôi:
1. Chết rồi chưa chôn.
2. Chôn rồi chưa chết.
Hôm nay tôi sẽ nói về 2 cái hạng đó:
1. Chết rồi mà chưa chôn là sao? Là ngài nói theo kinh Pháp cú chứ không phải tự ngài nghĩ ra. Kinh Pháp cú nói cái người mà dễ ngươi, người không tinh tấn tu tập thì coi như là chết rồi mà chưa chôn. Ngài định nghĩa “dễ duôi” rất dễ nhớ, gồm 5 trường hợp. Mình nghe xong thì mình thấy mình thuộc về cái hạng nào và thứ hai nữa là mình nên làm gì?
(a) Coi thường điều thiện nhỏ rồi không làm; một năm như vậy chỉ đến chùa làm lễ dâng y, khi nào làm đại thí chủ, khi nào mời thỉnh cao tăng, khi nào mời thỉnh tăng ni về đông rần rần thì họ mới ra

tay làm phước, nhưng mà trong đời sống thường nhật thường ngày phước nhỏ nhỏ thì họ coi thường không làm.
Phước nhỏ là gì? Cái chuyện vào chùa một ngày cuối tuần không cần ai biết mình là đại gia, giỏi giáo lý, hành thiền lâu năm, hành giả Miến Điện mới về v.v... Không cần. Ngày cuối tuần hoặc ngày rỗi rảnh đến chùa, lặng lẽ thôi hỏi sư trụ trì hoặc nhà bếp: cái chổi, đồ hốt rác đâu rồi âm thầm đi quét chùa. Rồi đi hỏi mượn cái dẻ lau giặt sạch lau lại những cái băng ngồi cho đại chúng. Hoặc thấy người ta ở chánh điện đông, nếu mà nhà chùa có speaker (loa thuyết pháp) thì mình có thể không cần vào trong chen chúc trong mùa covid làm chi, âm thầm bên ngoài sắp xếp giày dép cho người ta cũng là công đức. Đừng bắt chước ông kia , ổng nói mỗi lần ổng stress thì ổng vô chùa làm đảo lộn lung tung mấy đôi dép của mấy người đi chùa rồi ổng đứng quan sát coi người ta ra người ta rối cỡ nào. Ổng nói nhìn mặt của mấy người đi kiếm dép stress tự nhiên ổng cũng giảm stress. Cái chiêu đó thì không nên chơi, cái chiêu đó thì không có được nha, giảm stress kiểu đó thì kẹt lắm.
Nhiều lắm quý vị, có những công đức vô danh âm thầm xuống bếp ngồi lặt rau không cần ai biết mình là gì hết, lặng lẽ xách cái chổi hoặc mấy cái xô nước đi vô mấy cái cầu của đại chúng chùi rửa rồi lặng lẽ đi về. Người ta có cho cơm thì ăn không cho thì thôi, kiếm cơm hàng cháo chợ ăn xong rồi về nhà. Không chê phước nhỏ là vậy. Trong 5 cái đặc điểm của người chết rồi đó là chê điều thiện nhỏ rồi không làm. Tôi nói thiệt với các vị theo trong A Tỳ Đàm thì cái phước lớn nằm ở tâm mình, nằm ở đối tượng mà mình thực hiện, chứ nó không nằm ở cái gì mà phải quay phim chụp hình.
Thí dụ đối tượng khả kính:
- Một là đối tượng có đức độ.
- Hai là đối tượng tập thể.
- Ba là cái đối tượng họ đang thực sự có nhu cầu cho đúng lúc, hoặc người ta đang bị bệnh.
Trong tạng Luật có một câu mà tôi nghĩ rất đáng để xăm lên mình: "Này các Tỷ-kheo, ai chăm sóc người bệnh, người ấy chăm sóc Ta". Cái câu đó đọc vô tôi thấy khiếp, mà sao cái câu ấy tôi không thấy Phật tử Nam Tông nhắc đến trong tạng Luật. Tại vì lúc ấy các vị Tỷ-kheo nhiều khi sống chung với nhau lúc khoẻ mạnh thì không có gì, tới hồi bệnh thì bỏ cù bấc cù bơ. "Các ngươi không có cha mẹ, vợ con, anh em, thân bằng quyến thuộc bên cạnh. Các ngươi không thương lấy nhau thì ai mà thương, đặc biệt là khi đói lạnh bệnh hoạn. Này các Tỷ-kheo, ai chăm sóc người bạn đồng tu bị bệnh thì vị Tỷ-kheo đó coi như là đang chăm sóc Ta vậy".
Nhiều khi mấy cái đó mình coi thường, mình không thèm làm, mình toàn kiếm mấy cái lớn chuyện không à. Thật ra cái gọi công đức lớn nó không ầm ĩ. Nãy giờ tôi kể các vị thấy không, những điều kiện để làm nên 1 công đức lớn quay phim chụp hình không thấy. Trong khi mình hiểu cái lớn ở đây là cái để quay phim chụp hình, cái mà để quan sát bằng mắt được, thì đó gọi là công đức lớn. Nhưng mà không. Trong A Tỳ Đàm nói chưa chắc cái lấy mắt thấy được hoặc quay phim chụp hình được là lớn. Mà lớn là tâm mình lúc đang làm chuyện đó thật sự vì trí tuệ, vì từ tâm, vì cảm thông, vì chia sẻ, vì bao dung không toan tính, không cầu danh trục lợi. Đó là cái tâm của người đang làm.
Thứ hai là đối tượng có 3: Tập thể, đối tượng đức độ, đối tượng đang có nhu cầu. Mấy điều kiện này cộng lại làm nên công đức lớn. Mà mình không biết chuyện đó mình cứ đi kiếm tìm cơ hội làm phước lớn không à. Thí dụ như mình cất cái chùa to, bỏ thiệt là nhiều tỷ nhưng mà mình quên rằng: tiền thì lớn thiệt, công trình nó lớn thiệt đó, để lại dấu ấn trong lòng thiên hạ lớn thiệt, sâu đậm thiệt, lừng lẫy thiệt, lung linh lấp lánh thiệt đó chùa lớn thiệt, nhưng mấy cái đó toàn là mấy cái quay phim chụp hình được. Cái này mới khó: số tiền và công sức mình bỏ ra bao nhiêu, nó có hội đủ các điều kiện mà tôi vừa nói hay không? Tâm mình lúc đang làm và đối tượng mình nhắm tới?
Thí dụ, đặt bát cúng dường vị đang khất thực thì mình chỉ nghĩ đang kéo dài tuổi thọ chánh pháp, đây là người đang hoằng pháp. Hoằng pháp có nhiều cách: học pháp, hành pháp và hoằng pháp, đều là hoằng pháp hết. Thì lúc đó một chén cơm, một quả chuối, một củ khoai để vô bình bát cũng là công đức lớn. Mình không biết, mình cứ đi tìm những cái mà ầm ĩ, rầm rộ, huyên náo, náo nhiệt thì mình mới chịu ra tay.

Tại sao mình như vậy? Vì mình không hiểu, không học giáo lý chính vì vậy nên mình mới có sự phân biệt cái này là phước lớn cái kia là phước nhỏ, hễ cái nào lớn thì mình mới làm. Mà lớn ở đây là mình định nghĩa theo cái kiểu ầm ĩ, náo nhiệt là sai rồi. Lớn ở đây là nó hội đủ các điều kiện mà tôi vừa nói: Tâm mình lúc thực hiện và đối tượng là ai?
Bỏ ra bạc tỷ mà sân si suốt mùa, tôi không tin đó là công đức lớn, tôi không tin. Bỏ ra mấy tỷ mà vô gây gỗ với trụ trì, đối phó với những người tị hiềm, những người thù ghét ganh tỵ với mình...Vô sân si, sao thấy tiền hồi đầu chùa thông báo công trình là 8 tỷ mà sao cuối cùng nó độn lên là 13 tỷ, rồi vật tư, đại dịch covid tùm lum chuyện, gia đình mình không vui...Mình ham làm việc lớn cuối cùng trong suốt thời gian 18 tháng, 12 tháng thi công đó không có phước gì hết, công đức đâu không thấy mà chỉ thấy sân si không à.
Chưa kể chuyện nữa là trong lúc đang bỏ tiền cho chùa A, tự nhiên bất mãn nghe ai nói ra nói vào hối hận, liếc mắt qua chùa B nói biết vậy tôi đi qua chùa B cất rồi làm chùa B. Hồi xưa mình phát cái đạo tâm đối với ông A bây giờ ước gì mình không có hứa để chuyển qua ông B, ông C, ông F, ông N...Ông này mình thấy mình nản quá, cái chùa này mình thấy mình nản quá. Cho nên đừng có ham làm công đức lớn, mà cái lớn là lớn ở đâu chứ không phải lớn do mặt mũi công trình, tầm vóc công trình chưa đủ đâu.
Cho nên dấu hiệu đầu tiên của người không tinh tấn tu học là coi thường điều thiện mà mình thấy là nhỏ, mặc dù cái nhỏ lớn ở đây là mình chưa có tìm hiểu kỹ. Mình không biết nhỏ là sao, mà lớn là sao? Cái quy mô công đức không nằm ở cái người ta nhìn thấy được đâu, mình không biết mình cứ tưởng quy mô của công đức nằm ở chỗ quay phim chụp hình được. Cái đó là cái sai. Cái quy mô của công đức thật sự là nằm ở chỗ chỉ mình mình biết thôi, nó vô hình vô tướng.
(b) Coi thường cái ác nhỏ rồi không tránh. Mình ngồi tán gẫu bàn về chính trị, xã hội, văn nghệ, thơ ca, lịch sử, phong cảnh,...mình thấy đâu có làm gì đâu bậy. Mình đâu chửi cha mắng mẹ, đâu làm gì ác đâu, đâu có đốt nhà giết người cướp của gì đâu, ngồi nói chuyện rất đàng hoàng lịch sự...mấy cái đó đâu có tội lỗi gì nhưng mà thật ra để làm những chuyện đó mình thuần túy xài toàn những tâm bất thiện không; tham, sân, si không à, bởi vì chuyện tào lao, chuyện ngồi lê đôi mách, buôn dưa lê. Ở ngoài đời trong nhãn quan thế nhân, của xã hội thì cái đó không phạm pháp. Nhưng trong cái nhìn nhà Phật, Phiếm luận là cái chuyện bất thiện, nói chuyện xấu người khác là bất thiện, nói gây chia rẽ phá đoàn kết là chuyện bất thiện mà mình không có ngờ, mình nghĩ nói chuyện chơi một chút mà có gì đâu.
Sẵn tôi hỏi nhỏ bà con, mình hỏi rất nhỏ, hỏi rất khẽ thôi: "Các vị có để ý không? Bản chất khoái nói xấu của người Việt nó lớn bằng trời". Các vị không tin thì tôi ví dụ nha: có nguyên 1 chuyến xe 10 người, thử thời mà các vị nhắc tới người nào không có trong xe là cả xe nhao nhao nhao mỗi người góp 1 câu dầu đó là ông sư hay cư sĩ không cần biết, mình thử đi. Tôi đưa 1 ví dụ về chiếc xe chứ tôi không nói dưới đất vì chỗ này tôi có dụng ý. Xe đang chạy bon bon trên đường, các vị móc thử 1 ông sư hay 1 cư sĩ nào đó mình nói xấu là mình thấy số người hưởng ứng đông lắm.
Chưa đâu, cái này mới ghê nè, trong 10 người đó tự nhiên có 1 người đi xuống xe. Người ấy vừa xuống xong là các vị để ý coi là 9 người còn lại thường bàn về cái người vừa xuống xe. Tin tôi đi để ý coi có không, tôi thề đó. Tiếp tục là trên xe còn 9 người đúng không, xe chạy thêm 15 hay 20 cây số thì tên tiếp theo nó đi xuống. Tên đó vừa xuống thì phải biết rằng sau lưng còn nguyên 1 đống nó chơi mình ở phía sau. Tin tôi đi, cái người mình nó hèn từ huyết quản, nó hèn 4000 năm văn hiến rồi. Cứ như vậy nó nói tới chừng còn 7,6,5, nó nói chừng nào còn 2,3 đứa nó ngủ thì mới tha mình thôi.
Ai trong nước mà đi đoàn đi nhóm từ thiện mà mướn xe thì coi xem tôi nói có đúng không. Cứ một người xuống xe là cái đám còn lại nó nói xấu, mà mình đâu có biết đó là tội lỗi. Nãy trên xe thì quàng vai bá cổ, anh chị dạo này sao, chị dạo này sao, lâu quá không có dịp thăm à nghe...Nó nói đã lắm mà chỉ cần mình bước xuống xe 1 cái là nó bàn cho mình điên. Mà 9 mang, 8 mạng trên xe không để ý rằng lát nữa đây mình phải là nạn nhân tiếp theo. Nó độc như vậy, nó độc lắm, mà đây là dấu hiệu của người không tinh tấn tu học. Tức là họ coi thường điều ác nhỏ, cầm ly nước sôi trong tay hất tạt không quan sát thì đó là 1 việc ác. Góp lời nói xấu người khác là việc ác. Góp chuyện nói đề tài tào lao, vô bổ là chuyện ác. Cái đầu vẩn vơ những chuyện tào lao là việc ác. Nói

theo kinh. Vì sao? Nhiều cái ác nhỏ cộng lại làm thành cái ác lớn. Một, hai câu nói sau lưng người khác mình nghĩ không đáng gì nhưng tại sao mình không nghĩ chính câu nói đó nó phá tan nát người ta mà mình đâu có biết.
Tui nè, khơi khơi không quen biết ông Kiên, ông Nhân gì hết, tự nhiên có ai đó trong 1 buổi đi xe chung họ nói xấu mấy ổng. Tôi nhắc lại là tôi không có ân oán gì với mấy ổng hết. Mà tự nhiên bữa đó trong chuyến xe, trong buổi họp nào đó người ta đè ra nói xấu. Họ nói 10 mà tôi tỉnh táo lắm thì tôi tin 3, tôi ví dụ là tôi thuộc loại tỉnh táo đó nha, có trí óc, có suy tư đó. Rồi bữa sau trong 1 chuyến xe khác nó nói 10 thì tôi tin 3, 2x3 =6. Rồi một ngày nào đó ông Kiên và ông Nhân có chuyện gõ cửa tôi, các vị nghĩ tôi có giúp không? Khó lắm, anh trong lòng tôi anh tệ quá, anh có 6 điểm trừ thì giúp cái gì. Mà thật ra vì đâu tôi từ chối mấy ổng? Là bởi vì những cái chuyện buôn dưa lê của cái đám người vô công rỗi nghề ngày hôm trước đó.
Mà có biết ông Kiên, ông Nhân nhờ tôi giúp gì không? Một ông nhờ tôi giúp đạo tràng Brisbane, 1 ông nhờ giúp đạo tràng Sydney. Tôi đang ví dụ thôi nha chứ chuyện này không có. Mà chỉ vì những lời buôn dưa lê đó mà tôi từ chối, và đâu phải chỉ có mình tôi từ chối, lẽ ra cũng có nhiều người khác giúp 2 ông này rồi. Nhưng mà không, họ nghe sao không biết rồi họ bỏ. Mình đâu có biết rằng những cái góp lời bữa đó trên xe nó phá nát đạo trạng Brisbane và Sydney các vị có biết không. Mình đâu có biết, mình thấy người ta nói mà mình chỉ góp lời vậy thôi. Nói chơi mà mình nghĩ nó không có cái gì đâu mà 8 cái, 10 cái, 15 cái không gì đâu đó nó quất cho thành 1 núi rác đè chết 2 ông đó.
Cho nên cái điều thứ hai đó là coi thường điều ác nhỏ rồi không tránh. Mà các vị thấy nãy giờ tôi chọn toàn cái nhỏ nhỏ không à: Nói chia rẻ, nói sau lưng, 1 suy nghĩ vớ vẩn, 1 câu chuyện phím luận, phím đàm. Các vị bước ra ngoài xã hội các vị thấy cái chuyện đó rất là bình thường, dưới đánh giá xã hội không là tội ác, càng không phải làm phạm pháp, bất quá nó là chuyện không hay vậy thôi. Từ góc độ phấp luật tôi thấy từ 1-2 câu nói xấu đâu có gì đâu phạm pháp, nhưng mấy cái đó nó ác ngầm mà mình không ngờ được. Mà cái người bất thiện thì cái dấu hiện đầu tiên của họ là: Coi thường điều thiện nhỏ mà không làm. Thứ hai là coi thường điều ác nhỏ rồi không tránh.
(c) Cái thứ 3, dấu hiệu người bất thiện là: Không tranh thủ niềm vui để sống thiện. Nghĩa là lúc đang có tiền, có sức khoẻ, đang còn tuổi trẻ, đang có điều kiện để hoạt động, lại không tranh thủ cơ hội tốt lành để làm thiện, để tu học. Tôi thí dụ bây giờ nói cái chuyện tu thiền mà cứ nói chờ già mới tu, con tôi ra trường mới tu, chờ cháu nội học xong high school, về hưu mới tu thiền v.v...Đó là dấu hiệu người bất thiện bởi vì chúng ta biết mà, thời gian không chờ ai hết, đặc biệt là cái chết rất là bất trắc khó lường.
Bài giảng trưa nay tôi coi như đánh đáo vậy đó, trúng trật tôi chưa biết nhưng tôi nghĩ nghe được bài giảng trưa nay mà chấp nhận thì tôi nghĩ khó. Nhưng mà tôi vẫn giảng, biết đâu có ai đó 1-2 người trong thời giảng này, hoặc có người nghe lại, biết đâu giúp được 1 vài người là tôi vui lắm. Cho nên ngay khi mình còn trẻ, khoẻ, còn tiền bạc, có điều kiện, đang may mắn về tình duyên khó bao giờ mà mình nghĩ tới đạo lắm.
Tôi giảng nhiều nơi, tui hỏi bà con, bà con nói thiệt tôi nghe. Câu này tôi hỏi ở Cali cũng có, ở Houston cũng có, tôi hỏi đến học với tôi các vị đâu có được đồng xu cắc bạc hay danh lợi gì không đúng không? Đúng, tụi con tới đây học không được gì hết, chỉ được giáo lý thôi. Nhưng mà cho tui hỏi câu thứ 2: Nếu mỗi ngày thu nhập các vị có thu nhập $20.000 thì các vị có thời gian cũng như có ý muốn tới đây học lớp này không? Các vị đừng có nói dóc, cứ can đảm đi. Tui thấy có người im ru cúi mặt xuống vân vê tà áo, có người thì ngó mông bên cửa sổ để tránh không trả lời. Tôi còn chỉ 1 cái cô già mà xấu quắc ngồi ở xéo xéo tôi, còn cô? Cô tụt lại 40 tuổi, nhan sắc của cô mấp mé Á Hậu, thu nhập của cô tháng $20.000 thì cô có quỡn mà cô mặc áo lam áo tràng lết tới đây học không? Không. Trong khi đó tôi giả định là cô lùi lại 40 tuổi là cô 25 đi, mỗi tháng cô có $20.000, nhưng mà 2 cái đó đâu có chắc là cô không có chết, cô vẫn tiếp tục sống nay chết mai đó chứ, nhưng khi ấy thì cô thấy cuộc đời này đáng tin lắm.
Cho nên thường mình đến với đạo nhẹ là có chút gì đó thất vọng về đời sống mới tìm đến với đạo. Chuyện này lát nữa tôi mới nói, bây giờ tôi đang nói cái chuyện này trước. Có nghĩa là thường

chúng ta có khuynh hướng không tận dụng cơ hội tốt, tôi tránh không dùng chữ "cơ hội tốt" bằng "không tận dụng niềm vui để sống thiện, tu tập". Đây là cái dấu hiệu thứ ba của người bất thiện.
(d) Không tận dụng nỗi đau buồn để tu tập. Thí dụ lúc mình vui, mình đang đẹp, có nhiều thằng nó tán mình, mình đang có thu nhập cao, mình đang có tuổi trẻ sức khoẻ mình tu không nổi thì đúng rồi. Ấy vậy mà khi bị bệnh, già, nhà đang có chuyện buồn, gia đạo đang trục trặc, cơ thể đang có vấn đề... mình vẫn tiếp tục không lấy nó làm động cơ. Tôi nói thật bà con, tôi chưa bao giờ dám nhận tôi là tinh tấn tu học. Nhưng tôi nhận là người có chánh giác vì mỗi lần nghe lói lói, mỗi lần nghe nó đau lạ lạ là tôi nghĩ tới cái chết, nghĩ đến chuyến đi mịt mù trước mắt.
Tôi nhắc lại là hiện tại không biết ai đồn sao thì tôi không biết. Chứ thực tại cái gì của Kalama là của Kalama, chứ bản thân tôi hiện giờ tôi là 1 tu sĩ nên không có thu nhập. Thỉnh thoảng bà con thương thì bà con cho chút đỉnh thì cái này tôi nói thiệt là chỉ có chút đỉnh chứ không có nhiều, người ta toàn cho Kalama không chứ tôi không có. Tại sao tôi nói rõ như vậy bởi vì các vị nhìn tướng tôi là các vị biết. Tôi không có sức khoẻ, tôi cao 1m6, nặng 50 ký mà tôi có vấn đề tùm lum về sức khỏe mà thu nhập không có. Các vị nghe tôi kể về bản thân thấy ớn chưa?
Ấy vậy mà, với những gì tôi đang có trước mắt đủ để khiến tôi thấy tiếc về cuộc đời này quý vị biết không? Tôi thí dụ: chỗ ở của tôi có thể nói là chỗ đẹp, tôi ở trên núi với độ cao 1200 mét. Tôi đang giảng cho bà con mà trước mặt tôi là 3 ngọn núi cao của Châu Âu đó là: ngọn Jungfrau, ngọn Mönch và ngọn Eiger. Những ngọn này đều cao trên 3000 mét hết, tuyết phủ quanh năm 4 mùa, hiện giờ chỗ tôi đang ở đang nóng nhưng mà 3 ngọn đó trước mặt tôi vẫn đang phủ tuyết trắng rất là đẹp. Bên dưới trước mắt tôi là hồ Thun đẹp lộng lẫy, nước xanh như ngọc quanh năm, các vị lát nữa vào internet đánh chữ Interlaken là thấy nó đẹp như thế nào.
Tôi không có sức khoẻ, nhân dáng ngoại hình, tiền bạc, cái gì cũng không. Chỉ vì 1 chỗ ở thôi, mà đâu phải là chỗ ở của tôi, chỗ của người ta vậy mà tôi còn tiếc mà. Cái cơ hội mà mình biết một chút Phật Pháp, nói đàng hoàng không hề có 1 cái ý khiêm tốn. Tôi vẫn nhận tôi là người biết chút ít Phật pháp, có 1 trụ xứ như thế này ở tuổi đời 53, cao 1m6, nặng 50kg vậy mà tôi còn tiếc. Tuy nhiên, chính vì cái tiếc nên mỗi lần nghe đau lạ lạ, đau lói lói là tôi giật mình. Bây giờ tắt thở một cái liệu mình có tìm lại cái hoàn cảnh, cái điều kiện như hiện giờ mình đang có hay không. Không phải dễ đâu quý vị, mang được thân người không phải dễ đâu. Xin lỗi cho tôi nói nặng nha: được làm con chó nhà giàu là đã không có dễ rồi chứ đừng có nói là làm con người.
Cho nên cái dấu hiệu thứ 4 của người dễ duôi là gì? Là không biết tận dụng nỗi khổ niềm đau để mà tu tập. Tôi nhắc lại 4 điều đầu:
- Coi thường điều thiện nhỏ rồi không làm.
- Coi thường điều ác nhỏ rồi không tránh.
- Không tận dụng niềm vui, điều kiện tốt để tu tập.
- Không biết tranh thủ nỗi khổ niềm đau để tu tập. (Tôi sẽ giảng kỹ ở phần sau)
(e) Tôi đặc biệt tâm đắc cái thứ 5 đó là: Không biết quý thời gian. Dấu hiệu nổi bật ở người dễ duôi, ở cái người không có tinh tấn tu học là phí thời gian.
Mình liếc lên đồng hồ mình coi bây giờ là mấy giờ rồi. Người tu học miên mật tinh tấn, người đang theo đuổi pháp học là 7 giờ sáng tới giờ cơm trưa là họ phải có cái gì đó bỏ vào trong đầu. Tra tra, lật lật, nghiên cứu ghi chép. Nếu pháp hành chánh niệm tuệ quán, thì từ 7 giờ trở đi là hành giả sơ cơ trong ngày quan sát coi mình chánh niệm được bao nhiêu thời gian. Còn hành giả tinh tấn thì ngược lại, xem trong ngày mình có bao nhiêu lần thất niệm, phóng dật bao nhiêu thời gian. Hoặc nói cách khác: "Nhà nghèo coi tháng mình ăn ngon bao nhiêu lần, nhà giàu thì coi tháng mình ăn dở bao nhiêu lần".
Giống như một chuyến tàu chở hàng viễn dương (tàu đi nhiều nước) thì ông chủ tàu thuê 1 ông thuyền phó và 1 ông thuyền trưởng. Trên thuyền có 1 quyển số ghi là Nhật Ký Hải Hành, nghĩa là có chuyện gì xảy ra thì thuyền trưởng thuyền phó ghi chép trong đó. Lúc tàu gần về tới bến thì ông thuyền trưởng lật quyển nhật ký ra coi ông thuyền phó ghi cái gì. Ông thuyền phó ghi thế này: "Hôm nay là ngày cuối tháng mà ông thuyền trưởng đã say xỉn 21 ngày". Ghi như vậy là về ông chủ hãng ổng đuổi. Thì ông thuyền trưởng thấy như vậy mới rút 1 cây viết ghi 1 câu thôi: "Hôm nay là ngày cuối tháng, thuyền phó không uống rượu". Các vị có hiểu không? Một câu thôi, ổng không có

cần nói xấu, chỉ ghi 1 #câu rất là tốt: "Hôm nay là ngày cuối tháng và thuyền phó không uống rượu". Các vị biết về là ông chủ hãng đuổi ai rồi, chắc chắn một là ổng đuổi cả 2, mà nếu phải đuổi 1 thì tui nghi chắc đuổi ông thuyền phó quá. Nếu là tôi chắc tôi đuổi thuyền phó.
"Nhà nghèo coi tháng mình ăn ngon bao nhiêu lần, nhà giàu thì coi tháng mình ăn dở bao nhiêu lần". Người sơ cơ thì coi 1 ngày mình chánh niệm được bao nhiêu, còn người ngon lành thì họ coi ngày họ thất niệm bao nhiêu. Tức là họ đi tìm cái ít chứ không ai đi tìm cái nhiều hết. Nhớ nha.
Phải nói cái người có dấu hiệu nổi bật ở người không tinh tấn tu học dù đó là tăng ni hay tu sĩ nam nữ nói chung, cái dấu hiệu nổi bật đó là họ không có quý thời gian. Các vị biết không, tôi nói chắc phải cả triệu lần rồi: 1 tời 100 đo la đổi ra 5 tờ 20, giá trị của 5 tờ ấy tuyệt đối như nhau dù trong 5 tờ ấy có tờ mới tờ cũ, tờ rách tờ lành, tờ dơ tờ sạch. Tuy nhiên nếu đời người gồm 100 năm và chia thành 5 lần 20 thì tôi xin bảo đảm cái giá trị của 5 lần 20 đó không giống nhau.
[29/06/2021 - 06:15 - phamquynhnhu1989]
Thí dụ như 20 năm đầu mình đâu có biết gì đâu, mình ngu cho tới tuổi 18 mà, cho nên 20 năm đầu gọi là 20 năm ngu; 20 tiếp theo học hành và lập nghiệp, tức là năm 40 tuổi đó; từ 40 cho đến 60 là an hưởng những gì mình gầy dựng; sau 60 thì có là tỷ phú đi nữa thì tui cho quý vị thêm 10 năm chứ thật ra tôi nghĩ tới 70 cũng hết pin rồi. Cho nên, người ta nói tuổi 50 là xấu đẹp giống nhau vì ai mặt cũng nhăn hết; tuổi 70 là giàu nghèo giống nhau vì lúc đó đâu có ăn uống gì được; nhưng mà tới 80-90 thì nam nữ giống nhau vì lúc đó mình nhìn đối phương mình đâu còn muốn gì nữa.
Tôi thấy cái đó đúng. Hồi nhỏ mình còn quan trọng giàu, nghèo, đẹp, xấu. Nhưng mà càng lớn mình nói nó hơi đau lòng, nói cũng hơi xúc phạm nhiều người, chứ tôi thấy mặt đã nhăn thì đẹp xấu giống nhau. Đàn ông đẹp cách mấy mà râu bạc rồi là tôi thấy mệt rồi đó. Tôi lúc này râu tóc bạc rất là nhiều, từ mùa covid là tôi bạc nhanh lắm.
Cho nên, dấu hiệu thứ 5 của người dễ duôi là coi rẻ thời gian, không biết trân quý thời gian. Cái cách dùng thời gian của mỗi người mình có thể đoán ra được con người của họ. Tin tôi đi, câu này không ngoa mà đúng như vậy. Muốn biết một người có nhiều cách trong đó có 1 cách, hãy nhìn cách họ sử dụng thời gian trong một ngày tôi đoan chắc ta có thể biết được con người đó như thế nào. Tôi nhắc lại lần nữa, để biết được con người ra sao thì có nhiều cách lắm, 1001 cách nhưng trong đó có 1 cách mà tôi đang nói tới đây, đó là nhìn cách người ta sử dụng thời gian. Ngay khi mình còn có 1 trí nhớ tốt bén nhậy, khi còn sức khỏe có thể ngồi lâu, đi bộ, dẻo dai bền bỉ được. Ngay cái thời điểm đó mà mình không biết tận dụng cho việc hữu ích thì tôi e rằng có một ngày mà mình không còn đi bộ được nữa, không còn ngồi lâu được nữa, không còn nhớ tốt được nữa, và trí phân tích của mình nó bị chậm lục không còn bén nhậy thì lúc đó đã quá muộn rồi.
Tổng cộng lại người dễ duôi, người sống ác có 5 đặc điểm:
- Coi thường điều thiện nhỏ rồi không làm
- Coi thường điều ác nhỏ rồi không tránh.
- Không biết tranh thủ điều kiện tốt để sống thiện.
- Không biết tranh thủ nghịch cảnh để sống thiện.
- Không biết quý thời gian.
Trong cái buổi sinh nhật mừng thọ đó thì Ngài Pakokku có trích dẫn các kinh điển, đặc biệt là bài kệ kinh Pháp cú bài kệ dễ duôi - là của kẻ đã chết rồi. Ngài trích dẫn để giảng cho gia đình ông Kappiya.
2. Đặc điểm người tinh tấn tu học, có 2 cách :
- Một là lật ngược lại những cái điều của người dễ duôi. Cái người dễ duôi là coi thường điều thiện nhỏ rồi không làm, còn cái người tinh tấn là không coi cái điều thiện nào là nhỏ hết, có cơ hội là làm vì chúng ta biết rằng : trên đời việc đáng làm nhất là việc thiện trước mắt, đối tượng đáng để mình sống tốt đó là đối tượng trước mắt và cái thời điểm tốt nhất để mình sống thiện đó là thời điểm trước mắt. Tất cả phải trước mắt hết mới được, cho nên cái đặc điểm đầu tiên của người sống thiện là trong mắt họ không có điều thiện nào là nhỏ nên họ không bỏ sót.
Chư Phật Chánh Đẳng Giác có 1 điểm đặc biệt trong suốt thời gian tu tập Ba La Mật lúc còn là Bồ Tát, không bỏ điều thiện nào Ngài bỏ nên khi Ngài thành Phật thì các Ngài có tất cả những gì tốt đẹp nhất. Nếu mình không có học kinh điển, không có suy ngẫm về ân đức của Phật, không coi kỹ

kinh sách thì mình không có tin. Tại sao Đức Phật có quá nhiều oai lực, quá nhiều đức độ, quá nhiều phước báu, được chư thiên nhân loại trong vô lượng vũ trụ uy ngưỡng kính lạy. Đặc biệt là tôi coi trong kinh có rất nhiều người sẵn sàng cúng dường với tất cả gia sản cho Đức Phật, cái lòng của họ đối với Ngài họ dám bỏ ngai vua để đi tu theo Ngài. Chưa hết có rất là nhiều người vì thương Phật mà dám bỏ tánh mạng cho Ngài họ cũng bỏ.
Và tôi, tôi không có đi theo trào lưu nguyện thành Chánh Đẳng Giác như hiện này nó đang rần rần trong nước. Nhưng có 1 điều mà tôi biết chắc, nếu tôi gặp được vị Chánh Đẳng Giác ngay lúc này thì trong trường hợp cần thiết tôi nghĩ là tôi không có tiếc tánh mạng cho Ngài. Các vị nghĩ đi 1 người không có quen biết gì với mình hết mà có vô số kẻ xa lạ sẵn sàng chết vì mình, cái con người đó đâu phải tầm thường, và Đức Phật là người như vậy. Trước mặt ngài, người không có đức tin thì tôi không nói, nhưng người có niềm tin nơi Ngài cái gì tận hiến cho Ngài người ta không tiếc, kể cả cái mạng người ta cũng không tiếc. Đặc biệt ai cũng tham sống sợ chết nhưng mà trước mặt Đức Phật, các vị thánh đệ tử thì không cần nói rồi nhưng mà nói người phàm, có nhiều vô số người phàm dám vì Ngài mà họ chết. Một con người như vậy không phải dễ tìm đâu, một con người có thể khiến người khác chết vì mình một cách vui vẻ.
Chỉ vì lời dạy của Ngài mà pháp sư Huyền Trang đã đi muôn dặm để ghi chép lại lời dạy của Ngài. Chỉ vì lời dạy của Ngài mà bao nhiêu thế hệ trong suốt mấy nghìn năm một mình đơn thân vào rừng sâu núi thẳm để đầu đà, khổ hạnh trong đó. Chỉ vì lời dạy của Ngài mà biết bao nhiêu người coi cái mạng mình, sự nghiệp không là gì hết. Cái này đâu phải là đơn giản, Đức Phật vĩ đại như thế nào, mà muốn trở thành con người vĩ đại như vậy thì chuyện gì tốt lành Ngài cũng không bỏ.
Trong kinh nói, Ngài tu tập thiền định, bố thí, trai giới, phục vụ, hướng dẫn quần chúng làm lành. Trong vô số kiếp Ngài tu cho mình và giúp quần chúng, trong vô số kiếp việc lớn việc nhỏ hễ thiện là Ngài làm. Đặc điểm của người thiện là như vậy nên khi thành Phật Ngài có tất cả. Ngay cái lúc Ngài còn là Bồ Tát lúc vừa lọt lòng là Phạm thiên Ngũ Tịnh cư xuống bồng ngài rồi trao lại cho các vị dục thiên và nhân loại. Các vị tưởng tượng, phạm thiên - là thánh A Na Hàm phải xuống bồng Ngài. Để có được cái đặc biệt đó là việc thiện nào Ngài cũng làm hết, Ngài không có chê.
- Cái thứ hai, Ngài không coi điều ác nhỏ nào mà không tránh. Các vị xem kỹ bài Tướng kinh/ Đại nhân tướng trong Trường Bộ. Trong Trường Bộ chỉ có 32 bài nên các vị dò mục lục là thấy liền, trong đó có nói Ngài có bao nhiêu tướng tốt và những cái tướng ấy không phải ngẫu nhiên có, đều do các hạnh lành của Ngài trong nhiều đời quá khứ trong vô lượng kiếp. Mình đọc tròn đó có nhiều cái hạnh lành đặc biệt lắm mà mình không để ý.
Thí dụ như Ngài không nhìn ngang liếc xéo người khác, Ngài chỉ nhìn người khác bằng tình thương, bằng lòng từ bi còn nhắm mà giận quá thì đừng có nhắm đừng có nhìn ai hết. Ngài không nhìn người khác bằng ánh mắt như vậy cho nên khi thành Phật Ngài có cặp mắt đẹp lắm, kẻ thù nhìn cặp mắt Ngài phải nao lòng. Thứ hai Ngài không có tranh thủ góp lời nói xấu ai hết nên khi thành Phật thì giọng nói của Ngài rất hay.
[29/06/2021 - 09:57 - phamquynhnhu1989]
Ngài có hàm răng rất là đẹp, màu da rất là sáng, giọng nói của Ngài rất là du dương, trong kinh nói giọng nói của Đức Phật đặc biệt lắm. Trong kinh nói, có 3 thứ âm thanh: âm thanh của Phạm thiên có thể làm rung động lòng người. Âm thanh thứ hai là của vị Chuyển Luân Vương và Phật Chánh Đẳng Giác có thể làm người ta nao lòng. Thứ ba tiếng hót của Ca Lăng Tần Già - đây là con chim quý ở trong Tuyết Sơn. Nó quý ở chỗ là khi nó cất tiếng hót thì con thú lớn rượt thú nhỏ nó nghe tiếng đó nó đứng yên và nó quên đi tìm mồi, đối với nó khi nghe được tiếng chim hay hơn là tìm mồi bỏ bụng. Và con thú nhỏ bị rượt đang chạy bán mạng mà nghe tiếng chim đó thì nó đứng yên nó nghe, tiếng hót quá hay đi.
Cho nên, trong kinh nói, đời vua A Dục có bà hoàng hậu được ông thợ săn hiến con chim Ca Lăng Tần Già mà ổng bắt trong núi sâu, ổng nói con chim này nó quý lắm và kể những đặc điểm của nó. Ổng tặng cho bả xong thì hoàng hậu thưởng ổng số tiền lớn và ổng dặn hoàng hậu muốn con chim hót phải cho nó ăn xoài chín, bả lựa xoài tốt nhất ngon nhất cho nó ăn mà nó không hót. Bả mới kêu ông thợ săn vô để hỏi, thì ổng bảo nó phải gặp đồng loại nó mới hót. Bả mới nói con chim này là con chim quý, bắt được 1 con đã khó thì làm gì bắt được con thứ hai mà đồng loại. Có người hiến

kế, nói con thứ hai tìm không ra thôi thì bây giờ lấy gương đồng đánh bóng lên để trong lồng chim, thì con chim nó nhìn vô trong cái gương nó tưởng là con thứ hai thế là nó có cảm hứng nó hót. Lúc nó cất tiếng hót rất hay thì bả nghe tiếng chim bả mới nghĩ, trong kinh ghi rằng: "Tiếng nói của Đức Phật du dương như tiếng của Phạm thiên - phạm âm, hoặc có thể ai chưa từng nghe tiếng Phạm thiên mà nghe tiếng chim Ca Lăng Tần Già hót có thể hình dung ít nhiều giọng nói của Đức Phật, như vậy thì giọng nói của Đức Phật hay cỡ nào. Đây chỉ là tiếng của 1 con chim thôi, còn tiếng của 1 vị Chánh Đẳng Giác còn hay cỡ nào nữa".
Có rất nhiều vị pháp sư nói bà nghĩ tới đây bà hoan hỷ quá bà đắc đạo, không phải, nói tắt thì nói như vậy nhưng nói đầy đủ là phải nói thế này: " Lúc ấy bà suy nghĩ thế này, Thế Tôn đã tạo vô lượng công đức cho nên kiếp cuối khi thành Phật mới có được âm thanh đó. Ấy vậy mà nay, cái duyên nhân lành đó và quả lành đó nay đã không còn nữa, các pháp hữu vi đúng là vô thường, mọi thứ do duyên mà có và có rồi phải mất, và Thế Tôn cũng đã viên tịch ở Kusinara". Bà nghĩ như vậy bà hiểu được 4 đế và bà chứng Sơ Quả - Tu Đà Hườn.
Tôi quay lại trong kinh nói 32 tướng tốt của Đức Phật có được là nhờ Ngài có được nhiều đức lành, chẳng hạn như Ngài không nói đâm thọc, không nói lời độc ác, nên sanh ra Ngài có giọng nói rất tốt. Đức Phật có may mắn có nhiều hạnh lành lạ lắm, các vị nghe cho kỹ: Khi Ngài bước vô đám đông Ngài quan sát coi cái người này, tánh tình như vậy thì mình nên cư xử sao cho họ vui. Tánh người này nóng nảy thì mình cư xử sao, tánh người này yếu mềm thì phải cư xử sao, rồi người này bệnh thì mình phải cư xử sao, cái người này già thì đi đứng mình phải sắp xếp sao để họ đi được với mình cho thoải mái. Nói chung là Ngài luôn cư xử chuyện nho nhỏ thôi dầu là đám đông hay vài ba người bên cạnh thì Ngài luôn tìm cách cư xử sao cho mọi người bên cạnh được thoải mái. Đặc điểm của Đức Phật trong lúc luân hồi là như vậy.
Rồi có cơ hội học đạo với các bậc hiền trí, với chư hiền thánh là Ngài học, có cơ hội tu thiền là tu thiền, có cơ hội bố thí hay giúp người là Ngài làm. Bên cạnh đó cứ ở bên cạnh ai là Ngài tìm cách giúp cho người ta sống được thoải mái. Cho nên khi thành Phật tất cả hạnh lành Ngài có hết Ngài không có chê hạnh nào nhỏ mà bỏ. Đặc biệt là bất thiện Ngài cũng không coi nhẹ việc bất thiện nào không nhỏ rồi không tránh. Không hoáy huýt, lườm liếc, không góp lời nói xấu đâm thọc chia rẽ gây mất đoàn kết, không làm ai khó chịu khi bên cạnh mình dù là chuyện nhỏ xíu thôi. Mình đâu ở không mình chiều người ta, nhưng mà không, việc ác tránh được thì tránh, việc thiện làm được thì làm.
- Đặc điểm thứ ba của người lành là tận dụng điều kiện tốt để sống thiện. Cái này tôi không giải thích nhiều.
- Cái thứ tư là tận dụng nỗi khổ niềm đau để sống thiện.
- Cái thứ năm, đặc điểm của người lành là biết quý thời gian, biết tranh thủ. Bởi vì thời gian như con nước, một đi không quay lui, một đi không trở lại. Chúng ta có thể cháy 10 cái nhà và cất lại 20 cái nhà, chúng ta mất 10 ký vàng có thể tìm lại 100 ký vàng, cái gì cũng tìm ra được nhưng thời gian thì không. Thời gian không bao giờ chúng ta tìm lại được 1 giờ đồng hồ đã mất, chuyện đó không bao giờ có. Dầu chúng ta là tỷ phú, chúng ta có 1000 tỷ đô la, có 1000 tỷ euro đi nữa. Cả hành tinh đầy ắp kim cương chúng ta là chủ, chúng ta giàu như Ác Ma thiên tử, như là Thiên Vương Đế Thích, như là Chuyển Luân Thánh Vương nhưng chúng ta cũng không thể nào tìm lại được 1 giờ đã mất.
Cho nên trong tinh thần Phật Pháp thì phút giây nào cũng là phút giây cuối cùng. Lần gặp gỡ nào cũng là lần gặp gỡ cuối cùng. Hôm nay chúng ta gặp nhau, ba ngày sau chúng ta gặp lại nhau đã là con người khác, còn con người của 3 ngày trước đã chết đã mất đã không còn nữa. Chẳng qua do sự tiếp nối danh sắc mà cái người đó hôm nay mình thấy còn sống, chứ thật ra con người trong cả 2 phương diện tâm sinh lý của 3 ngày trước đã không còn nữa. Hôm nay cái con người mà chúng ta gặp lại cũng tiếp tục là Lê Văn Tèo đó thì tình trạng tâm sinh lý nó đã không giống với Lê Văn Tèo của 3 ngày trước. Cho nên đặc điểm của người tinh tấn tu học là biết quý thời gian
Thấy các vị rỗi rảnh hẹn đi với người này, hẹn đi làm cái này cái kia mà mình quan sát mình thấy cái việc đó không cần thiết, chỉ vì cảm xúc nhất thời, chỉ vì niềm vui trước mắt thì mình biết ngay

người đó là người dễ duôi. Chứ người tinh tấn họ quý thời gian lắm, họ quý như người trọng thương quý máu của mình.
Chưa hết, ngài Pakokku còn triển khai 1 cái rất là sâu, bởi vì Ngài là thiền sư mà. Ngài khi giảng về đặc điểm của người sống thiện thì Ngài có đúc kết lại thế này: "Ngài nói tất cả khổ trên thế gian này, tất cả mọi hiện hữu trên đời này đều là khổ hết. Tất cả nụ cười, nước mắt, gai góc và hoa hồng, tất cả hiện hữu đều là khổ hết. Và con đường duy nhất dẫn đến giải thoát đau khổ chính là thấy được cái khổ đế thì mới lìa được tập đế, có lìa tập đế mới chứng diệt đế. Hành trình thấy khổ trừ tập ấy có tên gọi là đạo đế.
Các vị nghe tôi nói đạo đế mà không hề nhắc đến Bát Chánh Đạo mới ghê. Tôi nhắc lại, muốn thành Thánh thì anh phải chứng ngộ 4 đế, mà thấy được 4 đế thì đầu tiên anh phải thấy được mọi thứ là khổ. Tiếp theo nếu mọi thứ là khổ thì bất cứ cái gì mình thích cũng đều là thích trong khổ. Khi mình thấy mình thích trong khổ thì mình mới từ bỏ để không thích nữa, như vậy thấy được khổ thì mới trừ được tập. Cái hành trình thấy khổ trừ tập này thì bắt buộc anh phải vận dụng Bát Chánh Đạo mới làm được cái chuyện đó, anh phải tu Tứ Niệm Xứ cũng có nghĩa là tu tập 37 Bồ Đề Phần. Anh phải tu Tứ Niệm Xứ thì anh mới thấy được cái khổ 1 cách rốt ráo danh sắc đang sanh diệt. Như vây mình thấy được mọi thứ là khổ thì mới bỏ được cái khổ. Mà bỏ bằng cách nào? Bằng cách là không tiếp tục thích trong khổ nữa, bởi vì thích trong khổ là đầu tư thêm cái khổ mới.
Ngài nói chúng sanh trong đời có 3 hạng. Tôi đang giảng về người lành mà, đặc điểm của người lành là: Không chê điều thiện nhỏ rồi không làm, không coi nhẹ điều ác nào là nhỏ rồi không tránh, tranh thủ cơ hội tốt để tu tập, biết tranh thủ điều cay đắng để tu tập và biết trân quý từng phút thời gian. Xong rồi Ngài mới triển khai trân quý là sao thì Ngài mới giải thích về 3 cái khổ. Tất cả vũ trụ đều nằm trong 3 cái khổ này:
- Khổ đầu tiên là khổ khổ: tức là tất cả những gì làm cho ta khó chịu, Sự có mặt của tất cả những gì làm cho ta khó chịu về thân tâm.
- Khổ thứ hai là sự vắng mặt tất cả những gì làm ta dễ chịu. Một cái hoa đó đang đẹp tự nhiên ai đi qua làm gãy cái hoa. Cái tâm mình hồi nãy đang vui mà bây giờ nó không còn vui nữa thì đó cũng là hoại khổ - sự biến mất niềm vui.
Trời đang nóng là khổ khổ. Mở máy lạnh lên đang tận hưởng tự nhiên điện cúp hoặc cái máy lạnh nó hư thì cái sung sướng nó mất đi, thì cái đó được gọi là hoại khổ. Nghĩa là sự có mặt của cái khó chịu là khổ và sự vắng mặt của cái dễ chịu cũng là khổ.
- Cái thứ ba thì khó thấy đó là bản chất lệ thuộc các điều kiện để có mặt cũng là khổ (Hành khổ). Khoan nói đắng hay ngọt, sướng hay khổ, chỉ nói đến cái tính chất lệ thuộc các điều kiện cũng là khổ.
Thí dụ muốn ăn được bữa ăn thì mình nói đơn giản là cứ quăng tiền ra, bước vô nhà hàng là tôi có ăn. Hoặc tôi móc cái phone ra order nhà hàng đem tới cho tôi, nhưng đó là nói vắn tắt, còn nói cho đầy đủ là: Ở đâu mình có tiền để mua phone, có sẵn tiền trong nhà bank để mình thanh toán thẻ hoặc rút tiền mặt. Ở đâu mà có tiền? Nội nghĩ hành trình làm sao có tiền, chưa hết. Phải làm bao nhiêu việc cực khổ để có tiền và mình phải có được sức khỏe, mới có được cái nhà, mới có được bàn ghế, để bây giờ mình mới móc phone gọi người ta mang đồ ăn tới cho mình. Chứ bây giờ mình chạy honda grab mà 2 vợ chồng với 4 đứa con trong nhà mái tôn thấp lè tè trong cái khu lao động nóng le lưỡi, thì các vị tưởng tượng làm sao có cái chuyện bóc phone ra kêu nhà hàng đem cơm đến cho mình. Giả sử cũng được chứ không phải không, nhưng mà vậy nè, nó bưng cơm tới mà ăn trong điều kiện như vậy các vị nuốt nổi không? Cho nên cái chỗ ngồi sạch sẽ, mát mẻ, thơm tho, mát lạnh, muốn có được cái bữa ăn như vậy không phải dễ đâu. Nó phải lệ thuộc rất nhiều các điều kiện. Chưa hết mình phải có sức khỏe, chứ mình bị đau thận, gan, thần kinh, đau mắt, đau mũi, đau họng...thì làm sao mà mình tận hưởng bữa ăn đó được. Cho nên đừng có tưởng mình có tiền là có bữa ăn ngon. Sai. Trước hết phải hỏi cơ thể mình trước, nó phải ok từ trên đầu cho tới gót chân không bị bệnh thì mình mới có bữa ăn ngon được. Rồi mới hỏi tới túi tiền, túi tiền nó báo bữa ăn này không thành vấn đề. Chưa hết trong gia đạo phải bình yên, chứ mình đang ăn mà có kẻ dằn mâm xán chén, đánh chó đuổi mèo sao mà ăn. Rồi xóm hàng giờ đó mở nhạc ầm ầm, đá banh vào cổng mình rồi sao mình ăn. Có nghĩa là từ xã hội, láng giềng, gia đạo, sức khoẻ bản thân, túi tiền

của mình rồi tất cả đều phải ok hết. Cuối cùng món nhà hàng đem tới vừa miệng mình, máy lạnh không hư nữa, nhà cửa sạch sẽ...cộng hết những điều kiện đó lại chúng ta mới có bữa ăn ngon. Về suy nghĩ coi tôi nói có đúng không? Chỉ một bữa ăn ngon quá nhiều phức tạp.
Như vậy tính chất lệ thuộc các điều kiện là một diện mạo thứ ba của thế giới. Thế giới gồm có 3 diện mạo: Diện mạo thứ nhất của thế giới là sự có mặt của những thứ làm cho ta khó chịu về thân về tâm. Diện mạo thứ hai là sự vắng mặt của đôi khi, hoặc thường khi nó làm cho ta dễ chịu. Diện mạo thứ ba là lệ thuộc các điều kiện. Đây là 3 cái khổ: khổ khổ, hoại khổ và hành khổ. Hành ở đây không phải là hành hạ mà là hữu vi, sự cấu tạo - Build.
Ngài nói chúng sanh trong đời có vô số nhưng gom lại có 2 hạng : Hạng không tu và hạng có tu. Ngài không nói đến hạng không tu, bởi vì nãy nói hạng không tu có 5 đặc điểm đó.
Ngài đang nói tới cái hạng có tu, có lòng cầu giải thoát cũng chia làm 3 hạng: Thượng căn, trung căn, hạ căn.
+ Hạng hạ căn: khi khổ bầm dập te tua cay đắng mới bắt đầu nghĩ đến chuyện tu, mới bắt đầu nghĩ đến chán đời.
+ Hạng trung căn: không chờ bầm dập mà chỉ cần thấy cái gì héo úa tàn phai là tu rồi. Trong kinh dạy có 4 loại ngựa:
* Loại ngựa thứ nhất: chỉ cần vỗ nhẹ nó là nó chạy.
* Loại ngựa thứ hai: thấy cái dáng roi thì mới chạy.
* Loại ngựa thứ ba: phải đập cho nó đau thì nó mới chạy.
* Loại ngựa thứ tư: giết nó chết thì nó cũng không thèm chạy.
Trong kinh nói, chúng sanh trong đời có nhiều hạng như vậy:
* Hạng thứ nhất : nghe câu kinh hợp lý là tu.
* Hạng thứ hai: phải gặp ở đâu đó, nghe ở đâu đó chuyện đời tang thương, sóng thần, khủng bố, covid tùm lum hết thì nó nghe nản nó mới tu.
* Hạng thứ ba: đợi chuyện đó xảy ra trên người của nó, trong dòng họ, trong gia đình sát sườn của nó thì nó mới tu ;
* Hạng thứ tư: là trời có sập xuống nó cũng không thèm tu.
Ở đây cũng vậy, người hạ căn là thấy khổ bầm dập nó mới chịu tu. Hạng thứ hai là chỉ cần họ nhìn thấy hạnh phúc mong manh, hoa héo, dòng nước cạn, một con suối khô, một đám lửa rừng cháy mùa hạ là đã tu rồi.
Trong kinh kể ngài Ca Diếp làm chủ trang trại lớn đến mức phải cưỡi ngựa để chăm sóc. Buổi trưa hè nóng gắt Ngài đi ngựa có khăn nón đàng hoàng, cưỡi tuấn mã mang giày vàng, đai lưng nạm ngọc... đi thăm trang trại mà Ngài thấy người làm công mồ hôi nhễ nhại, quần áo rách bươn, những luống cày luống đất mới vỡ ra thì có trùn có dế bò ra. Rồi mấy con chim trên trời sà xuống ăn, chim lớn giành mồi chim nhỏ, chim lớn hơn nó giành chim nhỏ hớn... Ngài nhìn thấy Ngài mệt quá, Ngài nghĩ: Trời đất ơi! kiếm được chén cơm, manh áo mà cực vậy hả trời. Biết bao nhiêu chúng sanh vì miếng cơm manh áo, còn mình là chủ trang trại đây nè mà vì mồ hôi nước mắt của những chúng sanh khác đổi được chén cơm cho mình. Ngài nản lắm nên Ngài quyết định đi tu.
Nhưng mà chưa, gia đình ép Ngài lấy vợ thì Ngài cũng phải lấy nhưng các vị biết chuyện về Ngài rồi. Ngài chán quá Ngài không muốn lấy vợ, bây giờ từ chối thì ba má buồn. Ngài giàu lắm nên Ngài mới cho người đúc một tượng do Ngài chỉ đạo. Ngài đòi hỏi lỗ mũi, cái môi, lỗ tai, con mắt, chân mày phải như vầy, tóc cuộn xoắn. Coi như Ngài vẽ ra cô này coi như chỉ ở trên trời xuống. Ngài nói khi nào có được cô như vậy thì con lấy, còn không có thì con không lấy, chứ đâu phải là con chống đối cha mẹ rồi con không lấy vợ đâu, cha mẹ đừng có buồn bởi vì điều kiện con khó lắm.
[30/06/2021 - 06:17 - phamquynhnhu1989]
Thì cha mẹ mới cho người đi tìm và gặp được người đẹp lộng lẫy y chang như vậy: mắt, tai, mũi, răng, cằm y chang mà có phần đẹp hơn vì do là người thật việc thật mà. Ngài nghe là Ngài thối thần rồi nên Ngài mới viết lá thơ nhờ người đưa cho bả thế này: " Gia tài của ta thì nàng biết rồi, ăn 15 kiếp chưa có hết, chỉ cần nàng đóng kịch là lấy ta làm vợ thôi thì nàng ăn hết, ta chỉ là 1 bóng mờ sa mạc bên cạnh thôi được không, đừng có bắt ta làm chồng theo nghĩa đen có được không. Ta van nàng đấy hãy tha cho ta? Trong lúc thơ đi thì có 1 lá thơ của nàng viết lại cũng y chang như vậy, nói

là: " Chàng biết mà, nhà thiếp không có nghèo. Tụi mình cũng sàn sàn nhau, thiếp lấy chồng không vì cái gì hết chỉ vì nhà ép nên thiếp lấy chứ thiếp không có 1 lý do gì để lấy, chỉ vì cha mẹ thôi. Thiếp van chàng, chàng có quyền lấy thê thiếp bao nhiêu tuỳ ý đừng bắt thiếp làm vợ theo nghĩa đen. Hai lá thơ chạm nhau trên đường, hai người từ trên phạm thiện xuống mà, ly dục tuyệt đối.
Khi Ngài lật ra thơ ra là Ngài biết rồi, gặp đúng đối thủ, bả xin Ngài đừng bắt bả làm vợ nghĩa đen. Và bả đọc lá thơ của Ngài là đừng bắt anh phải làm chồng nghĩa đen. Mừng lắm, đêm động phòng 2 người lấy 1 vòng hoa tươi để chính giữa, bên kia là đầu sông bên đây là cuối sông, sáng mai thức dậy hoa bên nào héo bên đó là hèn. Có nghĩa là không có sáp vô đó, ghê không? Mình đọc mà mình thấy tiếc luôn đó. Ngài thì tránh qua 1 bên sợ đụng vào hoa nó héo kỳ mà nàng cũng tránh qua 1 bên sợ đụng vào hoa héo nó kỳ. Đêm động phòng 2 người không chạm vào nhau sáng hoa vẫn tươi. Sau đó 2 người diễn được có mấy bữa chịu không thấu, nói thôi bây giờ diễn như vầy hoài mệt thôi đi tu thiệt luôn cho rồi.
Thì mới dắt nhau mặc đồ nâu sòng đi, đi tới ngã 3 Ngài mới nói thế này: "Đi đâu người ta cũng nói tụi mình đẹp đôi, mà đi tu mà đẹp đôi là chết rồi. Thôi thì bây giờ mỗi người một ngã, đứa nào tìm được đạo giải thoát trước thì đi tìm người kia. Trong kinh nói đại địa này có thể gánh được bao nhiêu núi sông, kênh rạch, bao nhiêu đất đá, con người, nhưng không gánh nổi 2 con người vĩ đại với nhân cách trác việt và thoát tục đó, đại địa chấn động.
Lúc ấy Đức Thế Tôn biết được Ngài ngồi bên 1 góc cây lề đường chờ Ngài Ca Diếp tới. Ngài Ca Diếp vừa nhìn thấy Đức Phật thì Ngài quỳ sụp xuống không cần nghe Đức Phật nói gì và không cần trải qua sự đắn đo suy nghĩ. Vừa gặp Phật như đã hẹn, Ngài lấy trán chạm vào chân Đức Phật và nói câu này: "Thế Tôn là bậc đạo sư của con và con là đệ tử của Ngài". Và cuộc đời xuất gia của Ngài bắt đầu từ đó. Đương nhiên sau đó thì vị hôn thê của Ngài nghe đồn thiếu gia Pipphali (là thế danh của Ngài) đã xuất gia với Thế Tôn Gotama. Và nàng hơn ai hết nàng là tri kỷ nên nàng hiểu, với đầu óc như Pipphali mà bái sư người nào thì người đó không phải là tầm thường.
Nàng tên là Bhaddha Kapilani. Thời Đức Phật có nhiều Bhaddha lắm:
- Bhaddha Kapilani là vị hôn thê của Ngài Ca Diếp đệ nhất đầu đà.
- Bhaddha kaccana là tên ngoại hiệu của bà Da-du-đà-la.
- Bhadda Kudalakesa.
Cả 3 vị đều là vị đại thánh Ni thời Đức Phật. Đại thánh ni nghĩa là đã tu tập rất nhiều kiếp và đã có những đặc hạnh biệt hạnh rất đặc biệt.
Đối với Ngài chỉ cần thấy 1 đoá hoa héo, chỉ cần thấy 1 giọt mồ hôi, 1 con côn trùng, con dế bị chim ăn là đủ để đi tu rồi.
Cho nên Ngài Pakokku nói khổ trên đời có 3:
- Hạ căn: là phải bị bầm dập bản thân thì họ mới tu.
- Trung căn: chỉ cần thấy cái hoa héo, một cuộc hôn nhân tan vỡ, 1 ngọn lửa cháy nhà, 1 dinh thự sụp đổ là đủ để đi tu rồi.
- Thượng căn: không cần phải tan nát, không cần phải đắng cay, không cần phải nhìn thấy cái gì héo úa tàn phai. Chỉ cần quan sát khía cạnh lệ thuộc các điều kiện là chán rồi.
Giấc trưa nắng chang chang, bậc thượng căn họ quan sát trước 1 khách sạn 5 sao, phía sau lưng nó là biển là vịnh có 1 loạt du thuyền sang trọng. Từ trên chiếc Rolls & Royce bước xuống 1 cặp nam thanh nữ tú tài tử giai nhân. Ngài chỉ cần nhìn thấy liệu trên 7 tỷ người trên hành tinh này có bao nhiêu người được như cặp này. Bậc thương căn họ suy nghĩ như vậy. Và liệu cái cuộc hôn nhân này giả định đã lấy nhau rồi thì nó kéo dài được bao lâu. Một cuộc hôn nhân phải nói là mỹ mãn nhưng nó phải lệ thuộc 1001 điều kiện, mình không chán người ta thì người ta cũng chán mình. Bên cạnh chàng có 1 tỷ cô nàng tuyệt đẹp và bên cạnh nàng có 1 tỷ chàng tuyệt đẹp, liệu cuộc hôn nhân này cả 2 sẽ kéo dài được bao lâu. Liệu họ có thể có nhau và giữ được nhau bao lâu, đó là nói về hôn nhân. Còn nói về tài sản, giàu bằng trời thì chuyện phá sản hoàn toàn có thể.
Thứ ba là nói về sức khoẻ, trưa nay tay trong tay 2 người tuyệt đẹp dắt nhau vào tiền sảnh 5 sao để lát nữa đi du thuyền, tối nay đi phi cơ ngoài biển. Nhưng mà có ai biết được 3 giờ chiều nay 1 trong 2 người phải đi cấp cứu không? Tôi đã nói lúc nãy rồi, 1 bữa ăn trưa mà đàng hoàng nó phải lệ thuộc 1001 điều kiện nói chi là 1 cuộc hôn nhân bằng vàng của 1 cặp phối ngẫu thượng lưu. Thấy

vậy chứ không phải vậy đâu quý vị. Có biết bao nhiêu cuộc hôn nhân như thái tử Charles và nàng Diana vậy đó, thấy số 1 nhưng mà rã là rã. Rồi mình thấy như gia đình ông Bill Gates, mình thấy tưởng như gia đình bằng kim cương mà nó muốn rã thì nó rã.
Cho nên hôm nay tôi nhìn có mấy hạng người trong đời mà tôi thấy là tôi nể. Đó là:
- Hạng thứ nhất: những vị ly dục, chơn tu, lìa bỏ thế gian.
- Hạng thứ hai để cho tui cúi đầu đó là những người dám lập gia đình. Tôi nói thật hoàn toàn bằng nghĩa đen không hề có ý châm chích, mai mỉa, cái người để cho tôi phải cúi đầu là người có cái gan dám lấy vợ lấy chồng.
Bởi vì mình có nhau được bao nhiêu? Chưa kể là qua trung gian mai mối, cha mẹ, người thân. Hai đứa tìm hiểu nhau đó mà mình có với nhau được bao nhiêu, có nhau rồi mình ngồi mình nghĩ bên cạnh bà vợ mình 1 ngày có bao nhiêu người bằng bả và hơn bả. Và ông chồng cũng vậy, bên cạnh 1 người đàn bà có biết bao nhiêu người đàn ông hơn chồng của mình. Chỉ chừng đó có đủ để giữ được nhau hay không? Chưa kể là sức khoẻ của 2 người. Chưa kể là khả tài chánh mong manh lắm, ba cái thị trường chứng khoán, stock nó muốn lên thì lên muốn xuống thì xuống như thuỷ triều vậy. Tài sản, tình yêu, sức khoẻ, tánh mạng, quan hệ xã hội, chức tước quyền lực...Không phải tôi đang lảm nhảm đọc bài thánh kinh mà đó là sự thật, nó mong manh vô cùng.
Đừng bắt tôi phải nói thật, trong số những người Phật tử mà tôi biết có rất nhiều cặp, họ đè tôi ra họ kể chứ làm sao tôi biết. Có nhiều cặp là vì con mà họ ráng họ gồng, chờ con 18 tuổi mới cho con biết chứ bây giờ họ đã ly thân rồi. Ly thân có 2 trường hợp: một là chính thức, hai là 2 người thoả thuận với nhau, người ngoài không biết đi đâu cũng tay trong tay anh anh em em. Chưa kể có những gia đình vì sĩ diện, họ phá sản mà không muốn cho người khác biết là họ bệ rạc lắm rồi.
Nản lắm quý vị, sức khoẻ, tình cảm, tài chánh...mấy cái đó rất là mong manh nên 1 bậc thượng trí khi họ nhìn mấy cái này lệ thuộc các điều kiện nên họ nản lắm. Nhìn 1 chén cơm mà nghĩ đến chuyện lệ thuộc các điều kiện, vì đâu mà có 1 chén cơm, nhờ đâu mà có được chén cơm, họ nản lắm. Họ nhìn thấy 1 giò lan, mình thấy thì mình khen đẹp nhưng bậc thượng trí họ chỉ nghĩ: "Để có được giò lan này phải cần bao nhiêu điều kiện, họ nghĩ tới đó mà họ nản".
Lúc nãy tôi nói rồi, 1 cặp phối ngẫu thượng lưu trong 1 bối cảnh vàng soi, lấp lánh, lung linh như vậy mà 1 bậc thượng trí họ nhìn vô họ nản. Bởi vì họ biết nhìn đâu cũng có vấn đề hết quý vị. Các vị biết trong giới của Hollywood toàn là Celebrity như Brad Pitt và Angelina Jolie kinh khủng lắm, nó rối như là canh hẹ mà người ngoài không biết. Chỉ thấy họ trong những sự kiện chói loạ, rực rỡ, vàng son, hoa tươi, đèn màu mà mình không hề biết rằng phía sau nó tan nát ở trỏng.
Thế giới này nếu 1 bậc thượng trí họ không cần nhìn thấy những giọt nước mắt. Họ không cần nhìn thấy những giọt máu. Họ chỉ cần nhìn thẳng vào những cái vàng son và đặt 1 dấu hỏi: "Những cái này liệu nó được bao lâu và từ đâu mà nó có. Bậc thiện trí chỉ nghĩ đến điều thứ ba này và đủ để tu tập".
Như vậy trưa nay tôi chỉ nhắc lại pháp thoại ngài Pakokku về định nghĩa người lành và người ác.
Ok. Chúc các vị một ngày vui và hẹn gặp lại tuần sau.